

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1 Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu.	- Tất cả các mục hàng hóa có đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất.	Đạt
	- Hàng hóa không nêu: ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất	Không đạt
1.2 Đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật, của hàng hóa theo yêu cầu tại Chương V – E-HSMT	- Tất cả hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	- Hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
1.3 Hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu tại CDNT 10.8 Chương II của E-HSMT	Đáp ứng theo yêu cầu tại CDNT 10.8 Chương II của E-HSMT này	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu tại CDNT 10.8 Chương II của E-HSMT này	Không đạt
2. Các yếu tố thương mại		
Có Bản cam kết về các yêu cầu kỹ thuật chung	Có cam kết đáp ứng theo mẫu “Bản cam kết về các yêu cầu kỹ thuật chung” quy định tại mục 3 Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	Tiến độ cung cấp hàng hóa đáp ứng đầy đủ nội dung theo yêu cầu của E-HSMT tại Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp.	Đạt
	Tiến độ cung cấp hàng hóa không đáp ứng nội dung theo yêu cầu của E-HSMT tại Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp.	Không đạt
4. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian các năm gần đây, tính đến	Không bị đánh giá về uy tín về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
thời điểm đóng thầu.	Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	
	Có tên trong danh sách vi phạm	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn bị xác định không đạt.	Không đạt

Ghi chú: đề nghị nhà thầu cam kết theo mẫu sau đây:

BẢN CAM KẾT VỀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT CHUNG

Công ty:

Số đăng ký kinh doanh.....

Công ty chúng tôi tham dự gói thầu Chúng tôi xin cam kết về E-HSDT và công tác cung ứng hàng hoá (nếu trúng thầu) cho chủ đầu tư đáp ứng những điều kiện sau:

I. Về E-HSDT:

- Thông tin ghi trong file mềm gửi cho chủ đầu tư đúng như file trong E-HSDT đã nộp.
- Tất cả các hàng hoá chào thầu đều đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký và được cơ quan có thẩm quyền cấp phép lưu hành.
- Tài liệu kỹ thuật, catalogue cung cấp trong E-HSDT là do nhà sản xuất công bố. Trong trường hợp, chủ đầu tư phát hiện có sự sai khác giữa bản nhà thầu nộp trong E-HSDT và bản do nhà sản xuất công bố thì nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm giải trình cho sự sai khác này, đồng thời chủ đầu tư có thể yêu cầu nhà thầu mang hàng hóa đến để kiểm tra, thử nghiệm, đối chiếu với nội dung đã nộp trong E-HSDT.
- Nhà thầu cam kết các thông tin trong E-HSDT mà chúng tôi cung cấp là chính xác, hợp pháp và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung các thông tin trên.

II. Về cung ứng hàng hoá:

- Hàng hoá cung ứng phải đảm bảo đúng theo E-HSDT, Quyết định trúng thầu đã được phê duyệt và phụ lục đính kèm hợp đồng. Khi mặt hàng trúng thầu có những thay đổi thông tin đã chào thầu (Cơ sở sản xuất, số đăng ký, quy cách sản phẩm, Giá kê khai.....) thì phải thông báo cho chủ đầu tư bằng văn bản để chủ đầu tư xem xét.

- Hàng hóa cung ứng đủ điều kiện lưu hành (Đối với trang thiết bị y tế đạt theo quy định tại Nghị định 07/2023/NĐ-CP, các hàng hóa khác tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành).

- Cam kết hàng hóa cung cấp phù hợp với môi trường địa lý Việt Nam.

- Tất cả hàng hóa cung cấp mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn nguyên đai, nguyên kiện theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất. Hạn sử dụng của hàng hóa (nếu có) tính từ thời điểm cung ứng đến cơ sở y tế phải đảm bảo:

Tính từ thời điểm giao hàng, hạn dùng của hàng hóa tối thiểu phải còn 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01

đến 02 năm; ¼ hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 01 năm (trừ trường hợp những hàng hóa đặc thù về hạn sử dụng)

- Bảo đảm tiến độ cung cấp, cụ thể: Thời gian cung ứng hàng hóa trúng thầu chậm nhất là 72 giờ sau khi nhận được dự trữ của bên mua (bằng fax hoặc điện thoại trong trường hợp khẩn cấp). Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ. Trong trường hợp không có hàng Công ty phải có phương án thay thế hoặc chấp nhận phương án thay thế của Chủ đầu tư và đền bù khoản chênh lệch giá.

- Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu cam kết Không bị đánh giá về uy tín về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

- Nhà thầu có cam kết: Cung cấp hàng hóa khi có yêu cầu của chủ đầu tư. Trong quá trình đánh giá E-HSMT trường hợp cần thiết chủ đầu tư sẽ tiến hành kiểm tra và thử nghiệm nếu hàng hóa thực tế không đáp ứng đúng tính năng kỹ thuật đã chào tại E-HSMT, không tương thích với thiết bị của Bệnh viện thì được hiểu nhà thầu không đáp ứng đánh giá về kỹ thuật.

- Nội dung tại tờ hướng dẫn sử dụng, nhãn phụ (đối với hàng hóa nhập khẩu), catalog đi kèm với hàng hóa khi cung ứng cho chủ đầu tư phải hoàn toàn trùng khớp với nội dung trong tờ hướng dẫn sử dụng, catalog kèm theo hồ sơ đăng ký đã được Bộ Y tế (hoặc cơ quan có thẩm quyền) cấp phép. Trường hợp đề xảy ra sai lệch thông tin ảnh hưởng đến chất lượng khi sử dụng, gây ảnh hưởng về sức khỏe, tính mạng và kinh tế của người bệnh cũng như của chủ đầu tư thì nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

- Trường hợp hàng hoá giao chủ đầu tư kiểm tra không đảm bảo chất lượng (không đạt chất lượng về mặt cảm quan, biến đổi màu sắc, nhãn hàng hoá không đúng quy chế, bong, tróc, mờ...) hoặc có văn bản thu hồi của cơ quan có thẩm quyền, nhà thầu có trách nhiệm đổi lô hàng khác tương ứng cùng loại theo hợp đồng đã ký tại Phụ lục đính kèm) và phải chịu hoàn toàn mọi phí tổn cho việc thay thế này.

- Có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao hàng nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của chủ đầu tư trong thời gian ≤ 5 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của chủ đầu tư.

- Nhà thầu cam kết giao cho chủ đầu tư: Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ)... đối với hàng hoá nhập khẩu hoặc giấy chứng nhận chất lượng (hợp chuẩn, hợp quy) đối với hàng hoá sản xuất trong nước. Đối với các hàng hóa khác được sản xuất tại Việt Nam hoặc các hàng hóa thông thường, thông dụng, sẵn có trên thị trường: Nhà thầu cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc hóa đơn bán hàng và giấy bảo hành của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối khi giao hàng.

Trên đây là toàn bộ nội dung cam kết của Công ty chúng tôi với chủ đầu tư và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật thực hiện nghiêm túc các cam kết trên. Trong trường hợp có sai sót, chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm, xin ra khỏi gói thầu và chấp nhận bị xử lý như đã quy định trong E-HSMT và pháp luật về đấu thầu.

___, ngày __ tháng __ năm __

Người cam kết

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

[Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu]

BẢNG DỮ LIỆU DỰ THẦU

Tên Nhà thầu:

Tên nhà thầu:

Địa chỉ:

Email:

Số điện thoại người phụ trách thầu:

STT	STT (Trong HSMT)	Mã phân (lô) (Nếu có)	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Tên thương mại	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Phân loại trang thiết bị y tế	Số lưu hành	Thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu	Trang tham chiếu kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá dự thầu (VND)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(09)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1																	
2																	
...																	
n																	

Nhà thầu làm mẫu này trên file excel và nộp cùng E-HSĐT

Ghi chú:

- Các cột (1), (2), (3), (4), (5): Nhập các nội dung này theo nội dung trong E-HSMT.
- Các cột (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17), (18): Ghi cụ thể theo hàng hóa dự thầu.
- Cột (14): Nhà thầu phải nêu rõ số trang và tên file tài liệu chứa **thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu** trong E-HSĐT (yêu cầu nhà thầu khoanh tròn hoặc highlight thông số kỹ thuật tại trang tham chiếu này). Trong trường hợp trang tham chiếu không có nội dung đáp ứng kỹ thuật theo yêu cầu thì sẽ bị đánh giá là không đạt.
- Mục (12): Số lưu hành là số giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu đối với loại C, D hoặc số phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng trang thiết bị y tế thuộc loại A, B.
- * Nhà thầu phải điền đầy đủ và chính xác các nội dung theo yêu cầu. Trường hợp không có thông tin thì hàng hóa đó sẽ không được xem xét, đánh giá.